TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày: 15 - 3 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Thiết Hùng
2. Ông Nguyễn Văn Tiệm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST-HS, ngày 02/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST- HS, ngày 01/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí H, sinh ngày 12/3/1983 tại huyện H, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu H, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết C, sinh năm 1955 và bà Trần Thị Vân A, sinh năm 1958; Có vợ là Nguyễn Thị Lê D, sinh năm 1987 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 7/2/2021, Công an huyện H xử phạt hành chính Nguyễn Chí H 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. H đã nộp phạt ngày 08/2/2021

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/10/2023 đến ngày 27/10/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. *Có mặt.*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Anh Bùi Hoàng L, sinh năm 1997
Nơi cư trú: Khu A, xã S, huyện H, tỉnh Phú Thọ. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên anh Bùi Hoàng L - sinh năm 1997, ở khu A, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ đã tìm đến nhà của Nguyễn Chí H - sinh năm 1983, ở thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ để hỏi vay tiền. H đồng ý. H yêu cầu anh L phải có tài sản bảo đảm. Anh L đồng ý và để lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent, màu trắng, biển kiểm soát 19A-356.18; số máy: G4LCLF718818, số khung: RLUA841BBMN052336, cùng giấy tờ xe ô tô mang tên Bùi Hoàng L để cầm cố. Đồng thời, anh L phải viết giấy mua bán xe cho H mà không viết giấy vay tiền. Tiền lãi hai bên thỏa thuận miệng với nhau, tính lãi là 5.000 đồng/1 triệu/ngày; H và L thống nhất phương thức đưa tiền bằng hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản, tài khoản L sử dụng số 100871192503 mở tại ngân hàng V mang tên Bùi Hoàng L, H sử dụng tài khoản số 108811132222 mở tại ngân hàng V mang tên Nguyễn Chí H. Anh L trả tiền vay và tiền lãi cho H đều qua chuyển khoản ngân hàng. Sau khi L trả đủ tiền gốc và lãi cho H thì lấy xe và giấy tờ xe gồm đăng ký xe, bảo hiểm và giấy chứng nhận kiểm định về.

Cơ quan điều tra đã chứng minh, Nguyễn Chí H đã cho anh L vay tiền 04 lần từ ngày 17/7/2023 đến ngày 18/10/2023, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 17/7/2023, H cho anh L vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), trong đó chuyển khoản 150.000.000 đồng, đưa tiền mặt 50.000.000 đồng. Ngày 25/7/2023, anh L đã trả đủ số tiền 200.000.000 đã vay và 9.000.000 đồng tiền lãi của 9 ngày.

Lần thứ hai: Ngày 29/7/2023, H cho anh L vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), trong đó chuyển khoản 270.000.000 đồng và đưa tiền mặt 30.000.000 đồng. Ngày 06/8/2023, anh L đã trả đủ số tiền 300.000.000 đồng và 13.500.000 đồng tiền lãi của 9 ngày.

Lần thứ ba: Ngày 09/10/2023, H cho anh L vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), trong đó chuyển khoản 200.000.000 đòng và đưa tiền mặt 100.000.000 đồng. Ngày 17/10/2023, anh L đã trả đủ số tiền 300.000.000 đồng đã vay và 13.500.000 đồng tiền lãi của 9 ngày.

Lần thứ tư: Ngày 18/10/2023, H cho anh L vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Anh L chưa trả tiền gốc và lãi.

Số tiền lãi mà L đã trả cho H là 36.000.000 đồng. H cho L vay lãi là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương đương với lãi suất 180% /năm, gấp 9 lần so với mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự là 20%/năm, trong đó số tiền thu lời bất chính trên 20%/1 năm là 31.999.920 đồng (làm tròn là 32.000.000 đồng). Anh L đã trả cho H tổng số tiền gốc là 800.000.000 đồng, riêng ngày 18/10/2023, anh L chưa trả gốc 200.000.000 đồng và lãi của khoản vay này.

Anh Bùi Hoàng L có đơn ngày 19/10/2023, tố giác Nguyễn Chí H có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Cơ quan điều tra đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của H gồm xe ô tô Accent và giấy tờ xe, hợp đồng mua bán xe ô tô giữa anh L và H.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số khung, số máy và biển kiểm soát của xe ô tô bị thu giữ mang biển kiểm soát 19A-356.18. Tại Kết luận giám định số 1261/KL-KTHS, ngày 31/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

Không phát hiện tẩy xóa, sửa chữa số máy, số khung. Chiếc xe này cũng không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Xe đăng ký biển số 19A-356.18 của chủ xe Bùi Hoàng L.

Tại Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh P, bị cáo Nguyễn Chí H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSPT-P2 ngày 01/2/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí H về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí H phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Chí H từ 27 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo thời gian bị tam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo từ 100.000đ đến 200.000đ trong thời gian chấp hành án.

Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo: Phạt tiền từ 70.000.000đ đến 80.000.000đ

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, số IMEI: 356683114828026

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại 0964.932.222

Truy thu của bị cáo số tiền 1.004.000.000đ

Trả lại cho bị cáo số tiền 80.000.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Bùi Hoàng L 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại ACCENT, BKS 19A-356.18 đã qua sử dụng và các giấy tờ xe kèm theo

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Bùi Hoàng L số tiền 32.000.000đ

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo 15 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều

tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/7/2023 đến ngày 18/10/2023, tại nhà ở của mình thuộc khu H, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Chí H đã cho anh Bùi Hoàng L vay tổng số tiền là 800.000.000 đồng, với lãi là 5.000 đồng/1 triệu/ngày, tương đương lãi suất là 180%/năm, cao gấp 9 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự, thu lãi tổng số tiền 36.000.000 đồng, trong đó thu lợi bất chính tổng số tiền 32.000.000 đồng, lãi theo quy định của Bộ luật Dân sự là 4.000.000 đồng. Riêng ngày 18/10/2023, Nguyễn Chí H cho anh L vay 200.000.000 đồng, lãi là 5.000 đồng/1 triệu/ngày, nhưng chưa thu lãi và chưa đến hạn trả nợ thì ngày 19/10/2023 bị phát hiện.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Chí H đã phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

"Điều 201. Tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự

"1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm".

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội:

Lợi dụng sự thiếu hiểu biết pháp luật và nhu cầu cần vay tiền của một số cá nhân, bị cáo Nguyễn Chí H đã cho vay với lãi suất cao nhằm thu lời bất chính. Tuy hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước trong lĩnh vực tài chính mà còn mang tính chất bóc lột, làm cho ngươi vay lâm vào tình trạng khó khăn, điêu đứng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh và phòng chống các tệ nạn xã hội

Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, nhận biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh lấy đó làm bài học cho bị cáo và làm gương cho những người khác.

[4]. Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bị Công an huyện H ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 07/02/2021 với mức phạt 1.500.000đ. Bị cáo đã nộp phạt xong nhưng điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Chí H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS do bị cáo có ông bà ngoại, bố vợ được tặng thưởng huân, huy chương. Tuy nhiên, tình tiết này Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sẽ không được áp dụng do không phù hợp với các văn bản hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Trong vụ án này, bị cáo sử dụng số tiền lớn là 1.000.000.000đ để thực hiện hành vi phạm tội nhưng đến nay chưa giao nộp lại để khắc phục hậu quả. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe và giáo dục bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ như trong khung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo làm công việc lao động tự do, có sức khỏe nên cần khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Hiện nay lao động tự do có thu nhập bình quân 3.000.000đ/ tháng nên cần thiết phải khấu trừ thu nhập của bị cáo 5%/tháng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ

Theo quy định tại khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Xét thấy bị cáo có nhiều tài sản riêng có giá trị nhưng vẫn chưa tự giác khắc phục do hành vi phạm tội của mình gây ra nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, số IMEI: 356683114828026 bị cáo dùng liên lạc, giao dịch thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước. Sim điện thoại số 0964932222 bị cáo dùng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

(Tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa đang quản lý)

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận anh Bùi Hoàng L đã trả lại cho bị cáo số tiền 200.000.000đ vay lần cuối vào ngày 02/02/2024 nhưng không thừa nhận lần cho vay này là vay tính lãi. Tuy nhiên, căn cứ toàn bộ diễn biến nội dung vụ án, tài liệu thu giữ được, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố có đủ cơ sở để khẳng định số tiền 200.000.000đ này bị cáo cho vay nhằm mục đích lấy lãi như các lần giao dịch trước đó. Việc bị cáo chưa thu được lãi là do hành vi bị tố giác, còn ý thức chủ quan của bị cáo khi cho anh L vay tiền là nhằm mục đích tính lãi như các lần vay trước đó.

Bị cáo sử dụng số tiền 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) để thực hiện hành vi cho vay lãi nặng, là công cụ phạm tội nên cần truy thu số tiền này để sung Ngân sách Nhà nước

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại ACCENT, màu sơn: Trắng, số máy: G4LCLF718818, số khung: RLUA841BBMN052336 mang BKS: 19A-356.18 đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001395 mang tên Bùi Hoàng L do phòng C1 Công an tỉnh P cấp ngày 05/02/2021; 01 thẻ CCCD số 025097001723 mang tên Bùi Hoàng L do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 19/4/2021; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 4608945 đối với xe ô tô mang BKS: 19A-356.18 do Trung tâm Đ cấp ngày 05/02/2023; 01(một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số 1138209 đối với xe ô tô mang BKS: 19A-356.18 do Công ty B cấp ngày 07/01/2023. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L ngày 03/11/2023 là đúng pháp luật cần xác nhận

Đối với khoản tiền lãi bị cáo thu vượt quá mức lãi suất tối đa theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự là 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng), Nguyễn Chí H tự nguyện giao nộp để trả lại tiền lãi thu lời bất chính của Bùi Hoàng L, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L ngày 12/01/2024 là đúng pháp luật cần xác nhận

Đối với số tiền lãi 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) là lãi suất tối đa quy định, bị cáo đã thu của anh Bùi Hoàng L: đây là số tiền bị cáo có được từ việc phạm tội nên cần truy thu nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định

Đối với 15 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên chủ hộ là Nguyễn Chí H hoặc tên cả vợ H là chị Nguyễn Thị Lê D, đều ở huyện H, tỉnh Phú Thọ Cơ quan điều tra đã trả lại ngày 12/01/2024 cho bị cáo là đúng pháp luật, cần xác nhận

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47; của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Thông tư liên tịch số 01/2023/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 18/01/2023 về thi hành án hình sự tại cộng đồng, Xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí H phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 27 (Hai mươi bẩy) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ là 09 (Chín) ngày (từ ngày 19/10/2023 đến ngày 27/10/2023), theo quy đổi 01 ngày tạm giữ bằng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, tổng là 27 (Hai mươi bẩy) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 26 (Hai mươi sáu) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Chí H tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện H nhận được quyết định thi hành án

Giao bị cáo Nguyễn Chí H cho UBND thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền: 70.000.000đ (Bẩy mươi triệu đồng).

- Khấu trừ thu nhập của bị cáo H là 5% (5% x 3.000.000đ), tương đương mỗi tháng nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng**)** vào Ngân sách Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 5 ngày trong 01 tuần

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự

3.Về xử lý vật chứng:

Tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, số IMEI: 356683114828026 .

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0964932222

Trả lại cho bị cáo số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

(Tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa đang quản lý)

Truy thu số tiền 1.004.000.000đ (Một tỷ không trăm linh tư triệu đồng) của bị cáo để sung Ngân sách Nhà nước

Xác nhận, ngày 03/11/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã trả lại cho anh Bùi Hoàng L : 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại ACCENT, màu sơn: Trắng, số máy: G4LCLF718818, số khung: RLUA841BBMN052336 mang BKS: 19A-356.18 đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001395 mang tên Bùi Hoàng L do phòng C1 Công an tỉnh P cấp ngày 05/02/2021; 01 thẻ CCCD số 025097001723 mang tên Bùi Hoàng L do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 19/4/2021; 01 Giấy chứng nhận kiểm định

số 4608945 đối với xe ô tô mang BKS: 19A-356.18 do Trung tâm Đ cấp ngày 05/02/2023; 01(một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số 1138209 đối với xe ô tô mang BKS: 19A-356.18 do Công ty B cấp ngày 07/01/2023.

Xác nhận, ngày 12/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã trả lại cho anh Bùi Hoàng L số tiền 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng)

Xác nhận, ngày 12/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí H 15 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên H hoặc tên cả vợ H là chị Nguyễn Thị Lê D.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Chí H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND thị trấn Hạ Hòa;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mai Linh